

ĐỀ THI TỰ LUẬN

Môn thi: Tâm Lí Học
Thời gian làm bài: 120 phút

(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)

PHÂN BỐ CẤP ĐỘ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 - Hiểu
- Đoạn văn 4: Cấp độ 3 - Áp dụng
- Đoạn văn 5: Cấp độ 4 - Phân tích
- Đoạn văn 6: Cấp độ 5 - Đánh giá
- Đoạn văn 7: Cấp độ 6 - Sáng tạo

CÂU HỎI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

Cấp độ 1 - Nhớ

Câu 1: Nêu rõ đối tượng nghiên cứu của tâm lý học theo tài liệu "Tâm lý học đại cương".
(1.0 điểm)

Trả lời:

Đối tượng nghiên cứu của tâm lý học là các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thể giới khách quan tác động vào não con người sinh ra, gọi chung là các hoạt động tâm lý. Tâm lý học nghiên cứu sự hình thành, vận hành và phát triển của hoạt động tâm lý.

Cấp độ 2 - Hiểu

Câu 2: Giải thích bản chất của tâm lý theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng.
(1.5 điểm)

Trả lời:

Bản chất của tâm lý theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng khẳng định rằng tâm lý người là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người thông qua chủ thể. Tâm lý mang bản chất xã hội và có tính lịch sử. Nó phản ánh hiện thực khách quan qua "lăng kính chủ quan", tạo ra "hình ảnh tâm lý" về thế giới. Hình ảnh tâm lý có tính sinh động,

sáng tạo và mang tính chủ thể, chịu ảnh hưởng của chủ thể. Tâm lý con người khác xa với tâm lý của các loài động vật cao cấp ở chỗ nó có bản chất xã hội và tính lịch sử.

Cấp độ 3 - Áp dụng

Câu 3: Hãy vận dụng các khái niệm trong tâm lý học để phân loại một hiện tượng tâm lý mà bạn đã trải qua trong cuộc sống hàng ngày, và giải thích cách mà nó ảnh hưởng đến hành vi của bạn. **(2.0 điểm)**

Trả lời:

Một hiện tượng tâm lý mà tôi đã trải qua là cảm giác lo lắng trước khi thi. Hiện tượng này có thể được phân loại như sau:

1. ****Quá trình tâm lý**:** Đây là một quá trình xúc cảm, vì tôi cảm thấy lo lắng và căng thẳng về kết quả thi.
2. ****Trạng thái tâm lý**:** Cảm giác lo lắng này kéo dài từ khi tôi biết ngày thi cho đến khi thi kết thúc, không có một thời điểm rõ ràng để xác định bắt đầu và kết thúc.
3. ****Thuộc tính tâm lý**:** Cảm giác lo lắng này có tính ổn định, vì tôi thường xuyên trải qua nó trước mỗi kỳ thi.

Cảm giác lo lắng này ảnh hưởng đến hành vi của tôi bằng cách khiến tôi khó tập trung vào việc học và đôi khi dẫn đến việc tôi trì hoãn ôn tập. Nó cũng thúc đẩy tôi nỗ lực hơn trong việc chuẩn bị để giảm bớt lo lắng.

Cấp độ 4 - Phân tích

Câu 4: Phân tích và giải thích mối quan hệ giữa bản chất của tâm lý và nhiệm vụ nghiên cứu của tâm lý học trong việc hiểu rõ hoạt động tâm lý của con người. **(2.0 điểm)**

Trả lời:

Bản chất của tâm lý con người, theo chủ nghĩa duy vật biện chứng, là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người thông qua chủ thể, mang tính xã hội và lịch sử. Điều này có nghĩa là tâm lý không chỉ là sản phẩm của các yếu tố sinh học mà còn chịu ảnh hưởng mạnh mẽ từ môi trường xã hội và lịch sử mà con người sống.

Nhiệm vụ nghiên cứu của tâm lý học bao gồm việc nghiên cứu bản chất của hoạt động tâm lý, phát hiện các quy luật hình thành và phát triển tâm lý, cũng như tìm ra cơ chế của các hiện tượng tâm lý. Việc hiểu rõ bản chất của tâm lý giúp tâm lý học xác định các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động tâm lý, từ đó phục vụ cho việc giải thích và cải thiện các hoạt động giáo dục, giao tiếp và ứng xử của con người.

Tóm lại, bản chất của tâm lý cung cấp nền tảng cho các nhiệm vụ nghiên cứu của tâm lý học, giúp hiểu rõ hơn về hoạt động tâm lý của con người trong bối cảnh xã hội và lịch sử.

Cấp độ 5 - Đánh giá

Câu 5: Đánh giá vai trò của tâm lý học trong việc giải thích các hiện tượng tâm lý của con người và phê bình những quan điểm phản khoa học về tâm lý con người. **(2.0 điểm)**

Trả lời:

Tâm lý học đóng vai trò quan trọng trong việc giải thích các hiện tượng tâm lý của con người bằng cách nghiên cứu bản chất, quy luật hình thành và phát triển của hoạt động tâm lý. Nó giúp phát hiện cơ chế của các hiện tượng tâm lý, từ đó cung cấp cái nhìn khoa học về tâm lý con người.

Ngoài ra, tâm lý học còn góp phần đấu tranh chống lại các quan điểm phản khoa học về tâm lý con người, qua việc cung cấp những lý thuyết và phương pháp nghiên cứu có cơ sở khoa học, giúp làm sáng tỏ các hiện tượng tâm lý và phục vụ cho sự nghiệp giáo dục.

Tóm lại, tâm lý học không chỉ giải thích các hiện tượng tâm lý mà còn bảo vệ quan điểm khoa học trong lĩnh vực này.

Cấp độ 6 - Sáng tạo

Câu 6: Làm thế nào để thiết kế một chương trình giáo dục tích hợp các nguyên lý tâm lý học vào giảng dạy nhằm phát triển toàn diện năng lực của học sinh? **(1.5 điểm)**

Trả lời:

Để thiết kế một chương trình giáo dục tích hợp các nguyên lý tâm lý học vào giảng dạy nhằm phát triển toàn diện năng lực của học sinh, cần chú ý đến các điểm sau:

1. ****Nghiên cứu hoàn cảnh xã hội****: Cần xem xét môi trường xã hội, nền văn hóa và các quan hệ xã hội trong đó học sinh sống và hoạt động, từ đó điều chỉnh chương trình phù hợp.
2. ****Chú ý đến tính chủ thể****: Trong quá trình dạy học, cần chú ý đến cái riêng trong tâm lý mỗi học sinh, đảm bảo rằng chương trình giáo dục đáp ứng nhu cầu và đặc điểm tâm lý của từng cá nhân.
3. ****Tổ chức hoạt động và giao tiếp****: Cần tổ chức các hoạt động học tập và giao tiếp để tạo điều kiện cho học sinh phát triển tâm lý thông qua trải nghiệm thực tế và tương tác xã hội.

4. ****Áp dụng các phương pháp nghiên cứu****: Sử dụng các phương pháp như quan sát, thực nghiệm, và điều tra để thu thập thông tin về tâm lý học sinh, từ đó điều chỉnh phương pháp giảng dạy cho phù hợp.

Bằng cách này, chương trình giáo dục sẽ không chỉ phát triển kiến thức mà còn hỗ trợ phát triển toàn diện năng lực tâm lý của học sinh.